

Số: 48/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 02 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học
ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-KĐCL ngày 08/3/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc kiện toàn Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-KĐCL ngày 08/4/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXVII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXVII ngày 27/4/2024 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 46 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 92%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Nguyễn Tất Thành và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Toàn

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số: 48/NQ-HĐKĐCL ngày 02 tháng 5 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 7		4.20	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8		4.00	5	100%
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 9		4.60	5	100%
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	5			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	5			
Tiêu chuẩn 5		3.80	4	80%	Tiêu chí 9.4	5			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		4.17	6	100%
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	5			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6		Tiêu chí 10.4	4						
Tiêu chí 6.1	4	Tiêu chí 10.5	4						
Tiêu chí 6.2	4	Tiêu chí 10.6	4						
Tiêu chí 6.3	4	Tiêu chuẩn 11		3.80	4	80%			
Tiêu chí 6.4	4	Tiêu chí 11.1	3						
Tiêu chí 6.5	4	Tiêu chí 11.2	4						
Tiêu chí 6.6	4	Tiêu chí 11.3	4						
Tiêu chí 6.7	4	Tiêu chí 11.4	4						
					Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt				Tỉ lệ số tiêu chí đạt			
		46				92%			

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH

*(Kèm theo Nghị quyết số: 48/NQ-HĐKĐCL ngày 02 tháng 5 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (CTĐT) của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019-2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu của CTĐT thể hiện mục tiêu về tinh thần khởi nghiệp và xu hướng hội nhập quốc tế, phù hợp với sứ mạng của Nhà trường và mục tiêu giáo dục đại học. Bản mô tả CTĐT có đủ thông tin và cập nhật. Chương trình dạy học được rà soát, cập nhật tiếp cận theo chuẩn đầu ra. Cấu trúc và nội dung của chương trình dạy học có tính logic và tích hợp. Triết lý giáo dục được chuyển tải vào CTĐT; phương pháp giảng dạy và tổ chức các hoạt động học tập khá đa dạng phù hợp để hướng đến đạt chuẩn đầu ra; hoạt động thực hành, trải nghiệm phát triển kỹ năng và chuyên môn của người học được chú trọng, rèn luyện cho người học khả năng học tập suốt đời. Hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học được quy định cụ thể, được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT. Quy trình, hướng dẫn đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT được đầu tư xây dựng và bước đầu triển khai. Đội ngũ giảng viên, nhân viên hỗ trợ được quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo; kết quả thực hiện nhiệm vụ của giảng viên, nhân viên được giám sát, đánh giá theo KPIs và có cơ chế phù hợp ghi nhận kết quả; cán bộ hỗ trợ và nhân viên nhiệt huyết, có tinh thần cống hiến. Chính sách, quy định tuyển sinh, tiêu chí tuyển chọn người học được xác định rõ ràng; kết quả và chất lượng tuyển sinh được cải thiện. Hoạt động tư vấn học tập, ngoại khóa và chất lượng các dịch vụ được chú trọng. Cơ sở vật chất và thư viện được đầu tư hiện đại, đáp ứng tốt nhu cầu học tập, nghiên cứu. Cảnh quan môi trường được cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho học tập và nghiên cứu khoa học; điều kiện vệ sinh, an ninh, an toàn được quan tâm cải thiện. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, thông tin phản hồi được sử dụng để cải tiến chất lượng. Tỷ lệ người học tốt nghiệp, tốt nghiệp sớm được giám sát; tỷ lệ có việc làm cao. Hoạt động nghiên cứu khoa học của người học được tổ chức có nền nếp. Mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với CTĐT khá cao.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Đánh giá nhu cầu nhân lực trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử làm cơ sở điều chỉnh mục tiêu đào tạo phù hợp, đáp ứng chiến lược phát triển kinh tế xã hội. Làm rõ hơn nữa trong mục tiêu cụ thể về tự chủ và chịu trách nhiệm của người học; đưa vào mục tiêu tính

dẫn dắt người khác trong chuyên môn và hỗ trợ tạo dựng khởi nghiệp. Xem xét phân chuẩn đầu ra thành chuẩn đầu ra chung và 02 phần tương ứng với chuẩn đầu ra riêng của 02 chuyên ngành thể hiện sự khác nhau giữa chuẩn đầu ra kỹ sư và chuẩn đầu ra cử nhân. Có đối sánh với các cơ sở giáo dục ngoài nước về CTĐT Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; lấy số lượng khảo sát đủ về số lượng, đa dạng về đối tượng, tăng độ tin cậy của thông tin để điều chỉnh đóng góp chuẩn đầu ra phù hợp với mục tiêu đào tạo và đảm bảo sự tương thích.

2. Hoàn thiện, bổ sung đầy đủ thông tin trong đề cương cho tất cả học phần phù hợp theo quy định; thường xuyên cập nhật đề cương các học phần căn cứ chuẩn đầu ra đã điều chỉnh và ý kiến phản hồi từ các bên có liên quan. Nghiên cứu cách thức thể hiện các thông tin Bản Mô tả CTĐT và đề cương học phần trên website để đảm bảo các bên liên quan, bao gồm các bên liên quan ngoài Trường như nhà sử dụng lao động dễ dàng tiếp cận để tìm hiểu về CTĐT.

3. Phân tích chi tiết mức độ đóng góp của học phần vào từng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, từ đó thiết kế học phần/nội dung phù hợp. Việc thiết kế các hoạt động dạy-học và kiểm tra đánh giá, cần dựa trên các phân tích, đánh giá của các bên liên quan để đảm bảo phù hợp với chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của CTĐT. Cần điều chỉnh các học phần tự chọn sát với lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; giảm số học phần có thời lượng 01 và 02 tín chỉ.

4. Xây dựng hướng dẫn và kế hoạch hành động để chuyển hóa cụ thể triết lý giáo dục vào các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và các hoạt động khác; tăng cường áp dụng công nghệ thông tin vào việc dạy và học bao gồm hệ thống LMS để đa dạng hóa hoạt động dạy và học hướng đến đạt chuẩn đầu ra; định kỳ đánh giá hiệu quả của đổi mới phương pháp dạy - học để có căn cứ cải tiến. Tăng cường học tập trải nghiệm, khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học; có hướng dẫn cụ thể hoạt động kiểm tra đánh giá tự học của người học để thực hiện.

5. Thực hiện cụ thể việc đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT theo quy định tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Đa dạng hóa các hình thức đánh giá kết quả học tập; rà soát quy định và hướng dẫn xây dựng ngân hàng câu hỏi thi để đảm bảo phù hợp với chuẩn đầu ra của học phần. Phân tích kết quả thi để có căn cứ điều chỉnh, đảm bảo đo lường được mức độ đạt được chuẩn đầu ra; đảm bảo đánh giá công bằng, minh bạch kết quả học tập. Rà soát, đánh giá và lấy ý kiến phản hồi của người học về phương pháp và nội dung kiểm tra đánh giá cũng như kết quả thi; đánh giá độ tin cậy của đề thi làm cơ sở cho các cải tiến chất lượng; tăng cường giám sát công tác tổ chức kiểm tra đánh giá ở tất cả các nội dung tự học, thi giữa kỳ, cuối kỳ.

6. Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhân lực phù hợp với vị trí việc làm; hoàn thiện các quy định, chính sách có tính ổn định để thu hút, giữ chân và phát triển nguồn nhân lực trình độ cao, thúc đẩy khoa học công nghệ và công bố quốc tế; áp dụng KPIs trong đánh giá kết quả thực hiện công việc của giảng viên. Xây dựng chiến lược phát triển khoa học công nghệ, trong đó có các mục tiêu phát triển khoa học công nghệ phù hợp với thế mạnh, đặc thù của Trường và tăng cường liên kết với các doanh nghiệp, địa phương, hợp tác quốc tế để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao

công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm thực hiện Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2035.

7. Có quy hoạch ngành đào tạo làm căn cứ cho việc phát triển đội ngũ nhân viên; bổ sung nội dung phát triển đội ngũ nhân viên cụ thể trong chiến lược phát triển; xác lập các chỉ tiêu phát triển đội ngũ nhân viên phù hợp. Định kỳ rà soát danh mục vị trí việc làm, xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ nhân viên theo quy mô và chiến lược phát triển của Nhà trường. Phối hợp chặt chẽ giữa các khoa chuyên môn và các đơn vị để xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể cho từng vị trí việc làm chuyên biệt. Xác định các loại hình công tác phục vụ cộng đồng gắn với các tiêu chí đánh giá, ghi nhận kết quả công việc của nhân viên. Cập nhật quy định về công tác thi đua khen thưởng; tiếp tục hoàn thiện bộ chỉ số KPIs để đánh giá và ghi nhận theo chất lượng và khối lượng công việc; tăng cường lấy ý kiến phản hồi nhằm cải tiến công tác thi đua khen thưởng và hoạt động đánh giá nhân viên; cập nhật các tiêu chí đánh giá kèm theo quy định cụ thể về sử dụng kết quả đánh giá gắn với đãi ngộ và giữ chân nhân viên hỗ trợ có năng lực, tạo sự ổn định hơn trong các hoạt động hỗ trợ người học.

8. Phân tích, đánh giá toàn diện chính sách, tiêu chí tuyển sinh, công tác truyền thông để tăng chất lượng tuyển sinh phù hợp hơn với đặc thù của ngành đào tạo; tăng cường vai trò của cố vấn học tập trong hướng dẫn sinh viên điều chỉnh kế hoạch học tập, định hướng nghề nghiệp để nâng tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn. Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho người học được trải nghiệm các môi trường nghề nghiệp khác nhau. Tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng các khu ký túc xá mới, đáp ứng tốt hơn nhu cầu về chỗ ở cho sinh viên.

9. Có chiến lược phát triển cơ sở vật chất, trong đó lưu ý đến việc phát triển quỹ phòng làm việc, phòng học đa phương tiện kết nối trực tuyến; tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp cơ sở vật chất trong khuôn viên theo hướng hiện đại và lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật; thiết kế thêm các khu vực sinh hoạt chung để hỗ trợ sinh viên trong hoạt động trao đổi học tập, nghiên cứu.

10. Tăng cường năng lực cho đội ngũ giảng viên về phát triển CTĐT dựa trên chuẩn đầu ra, thiết kế chuẩn đầu ra, nội dung chương trình dạy học, các phương pháp dạy học, kỹ thuật kiểm tra đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra. Tham khảo các CTĐT tiên tiến và khảo sát các bên liên quan để có những thông tin hữu ích phục vụ cho cải tiến, phát triển CTĐT; nghiên cứu áp dụng các phần mềm chuyên dụng trong thẩm định đề thi, phân tích kết quả thi để có kết quả một cách khoa học phục vụ đánh giá, cải tiến quá trình dạy học; khai thác triệt để kết quả đánh giá và phản hồi để đảm bảo quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra và đảm bảo các dịch vụ và tiện ích hỗ trợ hiệu quả cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT.

11. Xem xét lại cách thiết kế và mô hình tuyển sinh và tổ chức đào tạo theo tiếp cận đào tạo cá thể hoá; thiết kế CTĐT phù hợp với phân khúc thị trường giáo dục của CTĐT để tăng cường khả năng hoàn thành CTĐT và khả năng có việc làm của SV. Cần tăng quy mô khảo sát ý kiến các nhà tuyển dụng về cựu SV để đánh giá mức độ đạt CĐR của CTĐT. Gắn công tác NCKHSSV với các dự án trong CTĐT để thực thi kết hợp tiếp cận CDIO và Design Thinking một cách hiệu quả. Tạo thêm điều kiện để SV tham gia các hoạt động khởi nghiệp theo đúng sứ mạng và mục tiêu mà Nhà trường đã đề ra. Tiếp tục cải tiến, xem xét lựa chọn

tối ưu chất lượng tuyển sinh đầu vào và quy mô tuyển sinh để đảm bảo không ảnh hưởng đến khả năng tiếp thu, theo học và hoàn thành CTĐT của SV.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
